Phân hệ Kế toán · Bản 10/10 · Vai trò: KẾ TOÁN

# Hệ thống tài khoản, danh mục kế toán và tài sản cố định

Dành cho kế toán. Tra số tài khoản, thêm tài khoản chi tiết riêng của đơn vị, tìm nhanh các danh mục (khách, nhà cung cấp, quỹ, mẫu hoá đơn, loại chi) và xem nhóm tài sản cố định.

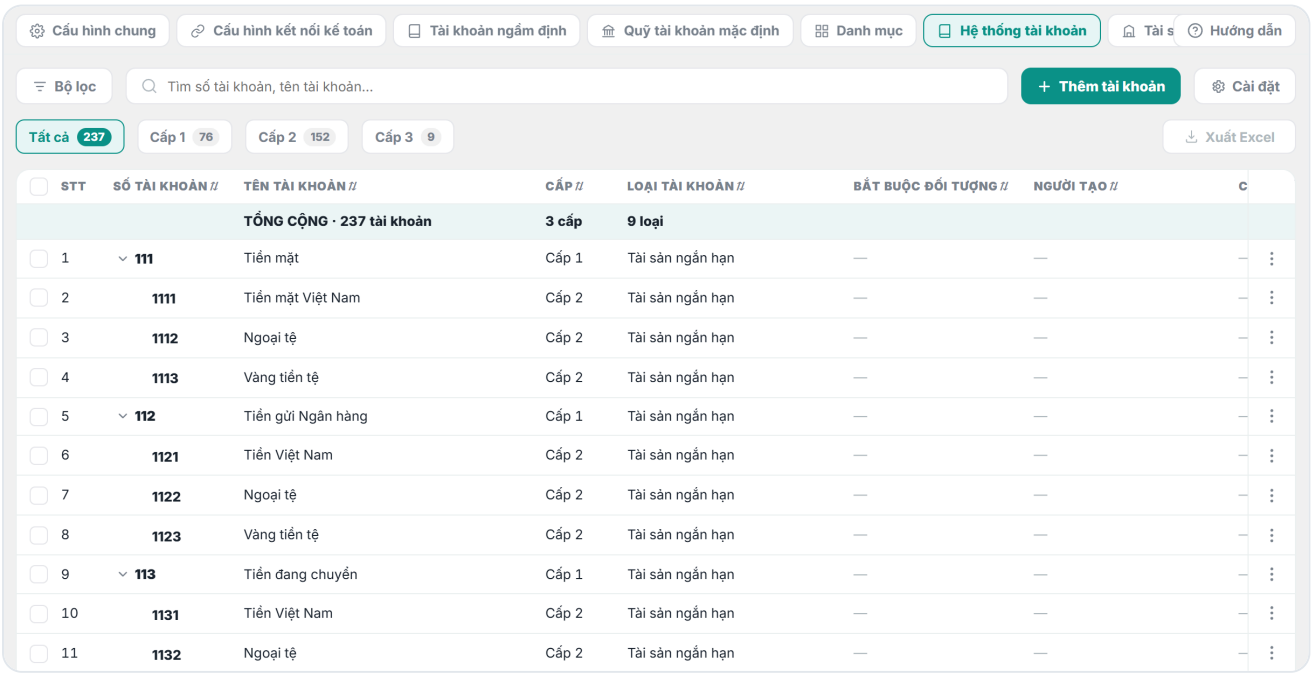
Đường đi: **Kế toán** → **Cài đặt** → **Hệ thống tài khoản** · **Danh mục** · **Tài sản cố định**

**Bộ 10 hướng dẫn phân hệ Kế toán trên SandBox v2**

1. Phiếu chi và danh mục lý do · 2. Chuyển tiền nội bộ, sổ ngân hàng, báo có · 3. Bảng lương và tạm ứng · 4. Tiền đang có: tức thời, sổ quỹ, báo cáo quỹ · 5. Chứng từ mua hàng · 6. Trả hàng, chứng từ bán, mua dịch vụ · 7. Công nợ phải trả và bù trừ · 8. Hoá đơn đầu ra, đầu vào và thuế · 9. Cấu hình kế toán và kết nối MISA · **10. Hệ thống tài khoản, danh mục, TSCĐ**

## 1 Hệ thống tài khoản

Danh sách tài khoản kế toán dùng chung mọi chi nhánh (đơn vị demo có 237 tài khoản). Lọc **Cấp 1**, **Cấp 2**, **Cấp 3**; cột **Loại tài khoản** (Tài sản ngắn hạn...) và **Bắt buộc đối tượng**. Gõ số hoặc tên tài khoản vào ô tìm để tra nhanh.



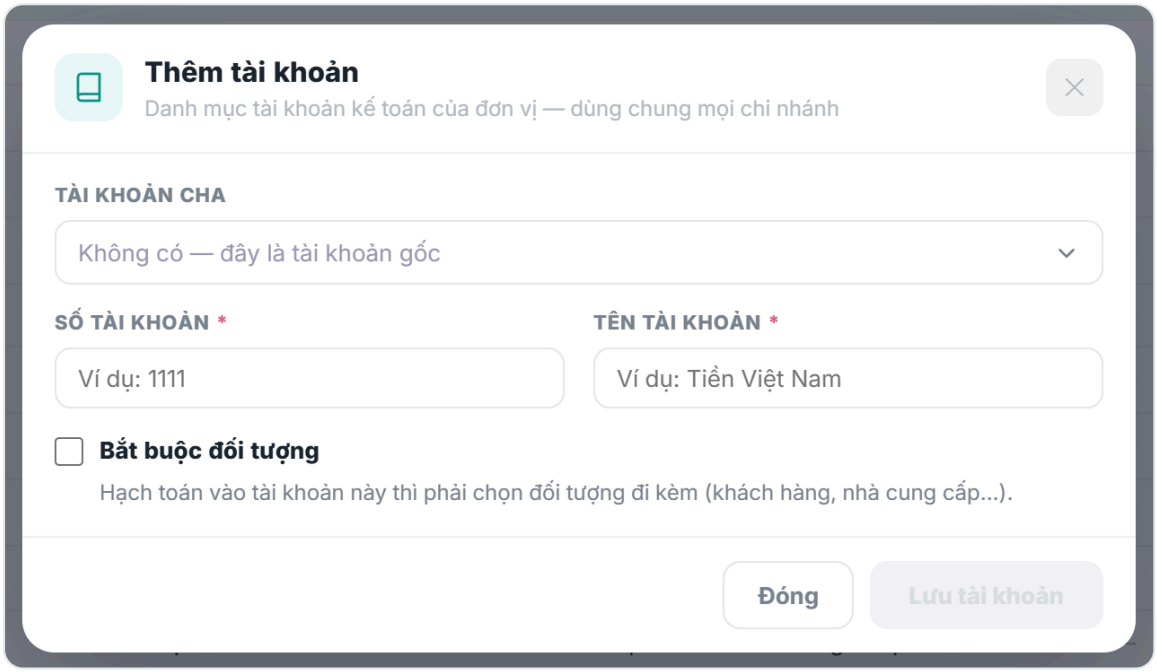

| STT | SỐ TÀI KHOẢN | TÊN TÀI KHOẢN | CẤP | LOẠI TÀI KHOẢN | BẮT BUỘC ĐỐI TƯỢNG | NGƯỜI TẠO |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | **TỔNG CỘNG · 237 tài khoản** | **3 cấp** | **9 loại** | | |
| 1 | **111** | Tiền mặt | Cấp 1 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 2 | **1111** | Tiền mặt Việt Nam | Cấp 2 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 3 | **1112** | Ngoại tệ | Cấp 2 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 4 | **1113** | Vàng tiền tệ | Cấp 2 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 5 | **112** | Tiền gửi Ngân hàng | Cấp 1 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 6 | **1121** | Tiền Việt Nam | Cấp 2 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 7 | **1122** | Ngoại tệ | Cấp 2 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 8 | **1123** | Vàng tiền tệ | Cấp 2 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 9 | **113** | Tiền đang chuyển | Cấp 1 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 10 | **1131** | Tiền Việt Nam | Cấp 2 | Tài sản ngắn hạn | — | — |
| 11 | **1132** | Ngoại tệ | Cấp 2 | Tài sản ngắn hạn | — | — |

Cài đặt → Hệ thống tài khoản

## 2 Thêm tài khoản chi tiết

Bấm **Thêm tài khoản**: chọn **Tài khoản cha** (để trống là tài khoản gốc), nhập **Số tài khoản**, **Tên tài khoản**. Tích **Bắt buộc đối tượng** nếu hạch toán vào tài khoản này phải chọn khách hàng, nhà cung cấp đi kèm. Bấm **Lưu tài khoản**.

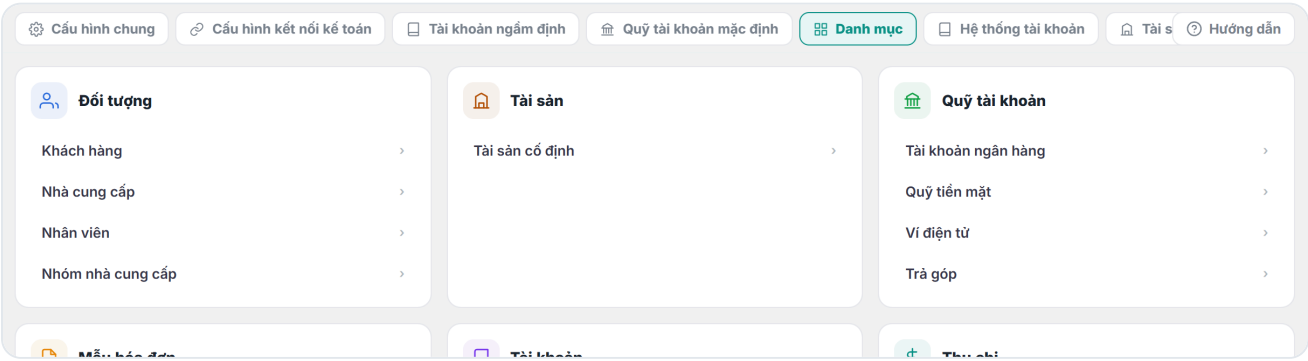
Ví dụ: mở 6421x theo từng loại chi phí để báo cáo chi tiết hơn.




Hộp Thêm tài khoản

## 3 Danh mục: lối tắt tới mọi danh sách

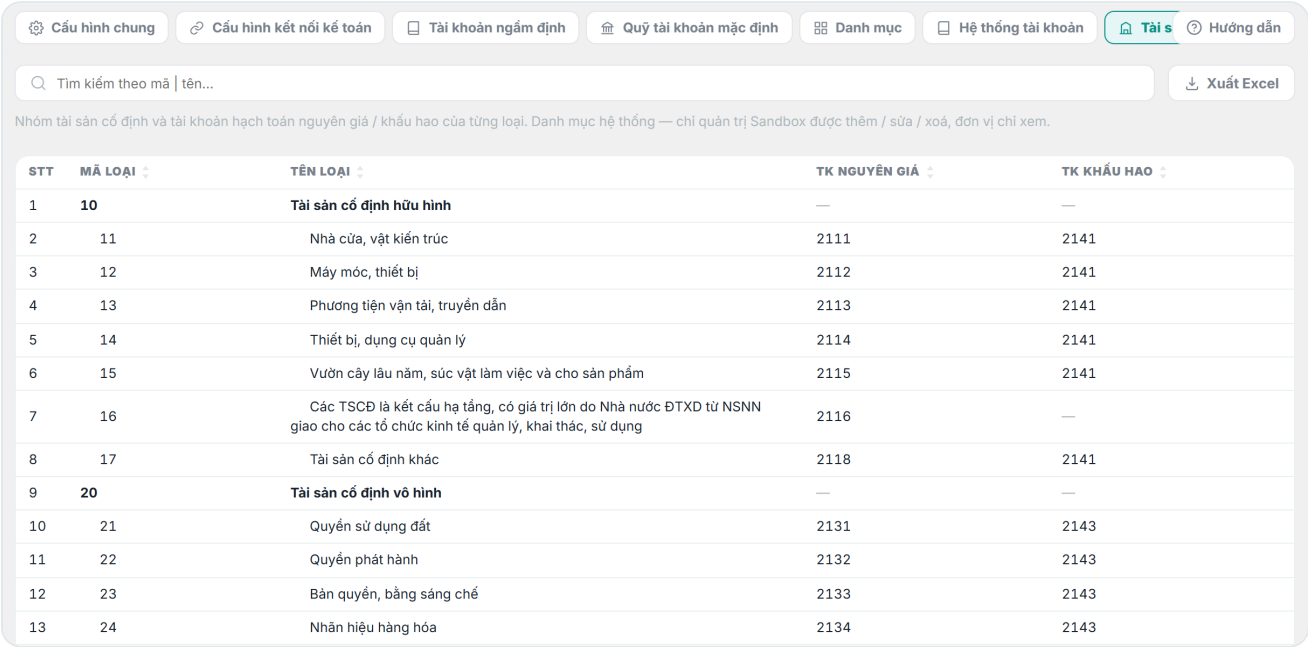
Tab **Danh mục** gom lối vào: **Đối tượng** (khách hàng, nhà cung cấp, nhân viên, nhóm nhà cung cấp), **Tài sản**, **Quỹ tài khoản** (ngân hàng, tiền mặt, ví điện tử, trả góp), **Mẫu hoá đơn**, **Tài khoản**, **Thu chi** (loại chi). Bấm mũi tên để mở đúng màn.



Cài đặt → Danh mục

## 4 Tài sản cố định

Danh mục nhóm tài sản cố định và tài khoản hạch toán: **TK nguyên giá** (2111–2118, 2131–2138) và **TK khấu hao** (2141, 2143). Đây là danh mục hệ thống: chỉ quản trị SandBox thêm, sửa; đơn vị chỉ xem để chọn đúng nhóm khi ghi tài sản.




| STT | MÃ LOẠI | TÊN LOẠI | TK NGUYÊN GIÁ | TK KHẤU HAO |
|---|---|---|---|---|
| 1 | **10** | **Tài sản cố định hữu hình** | — | — |
| 2 | 11 | Nhà cửa, vật kiến trúc | 2111 | 2141 |
| 3 | 12 | Máy móc, thiết bị | 2112 | 2141 |
| 4 | 13 | Phương tiện vận tải, truyền dẫn | 2113 | 2141 |
| 5 | 14 | Thiết bị, dụng cụ quản lý | 2114 | 2141 |
| 6 | 15 | Vườn cây lâu năm, súc vật làm việc và cho sản phẩm | 2115 | 2141 |
| 7 | 16 | Các TSCĐ là kết cấu hạ tầng, có giá trị lớn do Nhà nước ĐTXD từ NSNN giao cho các tổ chức kinh tế quản lý, khai thác, sử dụng | 2116 | — |
| 8 | 17 | Tài sản cố định khác | 2118 | 2141 |
| 9 | **20** | **Tài sản cố định vô hình** | — | — |
| 10 | 21 | Quyền sử dụng đất | 2131 | 2143 |
| 11 | 22 | Quyền phát hành | 2132 | 2143 |
| 12 | 23 | Bản quyền, bằng sáng chế | 2133 | 2143 |
| 13 | 24 | Nhãn hiệu hàng hóa | 2134 | 2143 |

Cài đặt → Tài sản cố định

### Lưu ý

- Tài khoản đã có chứng từ hạch toán thì không nên đổi số hay xoá; muốn tách chi tiết thì mở tài khoản con mới.
- Thêm tài khoản áp cho mọi chi nhánh của đơn vị.
- Bảng tài khoản bám theo chế độ kế toán doanh nghiệp; đổi cách hạch toán thì hỏi kế toán trưởng trước.